

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
của Trường THPT Nguyễn Công Phương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-SGDĐT ngày 25/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Công Phương.

QUYẾT ĐỊNH:

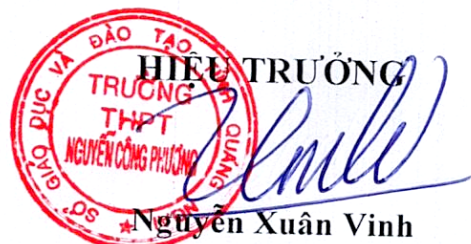
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường THPT Nguyễn Công Phương (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức và địa điểm công khai: Công khai tại bảng tin, Website của trường, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán, các tổ chuyên môn và tất cả các viên chức và người lao động của Trường THPT Nguyễn Công Phương tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo)
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
THPT
NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG
Nguyễn Xuân Vinh



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT NGUYỄN CÔNG PHƯƠNG**

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 286/QĐ-NCP ngày 07/8/2025 của Trường THPT Nguyễn Công Phương)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được sử dụng
1	2	3
A	Tổng số thu	686.000.000
1	Thu học phí	686.000.000
2	Thu khác	0
B	Tổng chi	6.901.532.941
I	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6.215.532.941
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.976.032.941
a	Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	5.064.531.897
b	Kinh phí hoạt động	911.501.044
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	239.500.000
a	Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 81/2021/NĐ-CP	52.500.000
b	Kinh phí thực hiện Chính sách cho giáo viên theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ	170.000.000
c	Kinh phí thực hiện chính sách về người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	17.000.000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	686.000.000

Số: 167 /QĐ-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định hiện hành có liên quan và số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được Sở Giáo dục và Đào tạo giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trưởng các Phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính;
- KBNN Khu vực XV (địa bàn tỉnh Quảng Ngãi);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TC(lttt).

GIÁM ĐỐC



Ký bởi: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
QUẢNG NGÃI

Nguyễn Ngọc Thái

Số TT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm 2025 (*)	Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	Dự toán được sử dụng trong năm(**)	Dự toán đã sử dụng đến thời điểm sắp xếp (30/6/2025)	Dự toán còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)-(6)
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	10.681.000.000	132.000.000	10.549.000.000	4.601.107.618	5.947.892.382
	- Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	9.362.000.000		9.362.000.000	4.202.371.759	5.159.628.241
	- Chi hoạt động	1.319.000.000	132.000.000	1.187.000.000	398.735.859	788.264.141
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	570.000.000	-	570.000.000	136.980.000	433.020.000
	- Kinh phí hỗ trợ học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ	263.000.000		263.000.000	77.760.000	185.240.000
	- Kinh phí thực hiện chính sách về người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	101.000.000		101.000.000	18.720.000	82.280.000
	- Kinh phí miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	86.000.000		86.000.000	40.500.000	45.500.000
	- Kinh phí thực hiện Chính sách cho giáo viên theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ	120.000.000		120.000.000	-	120.000.000
2	Kinh phí từ nguồn thu	356.000.000	-	356.000.000	-	356.000.000
	Nguồn thu được để lại	356.000.000	-	356.000.000	-	356.000.000
	Kinh phí thường xuyên	356.000.000	-	356.000.000	-	356.000.000
14)	Trường THPT Nguyễn Công Phương	12.655.000.000	143.000.000	12.282.778.000	5.381.245.059	6.901.532.941
	Mã DV có QHNS:1082274					
	Chương 422 Loại 070 Khoản 074					
	Mã số KBNN nơi giao dịch: 2117-Phòng Giao dịch số 20-KBNN khu vực XV					
I	Dự toán thu	686.000.000	-	686.000.000	-	686.000.000
	Thu học phí	686.000.000		686.000.000	-	686.000.000
II	Dự toán chi	12.655.000.000	143.000.000	12.282.778.000	5.381.245.059	6.901.532.941
1	Kinh phí từ ngân sách cấp :	11.969.000.000	143.000.000	11.596.778.000	5.381.245.059	6.215.532.941
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên giao tự chủ	11.713.000.000	143.000.000	11.340.778.000	5.364.745.059	5.976.032.941
	- Lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	10.288.000.000		10.058.778.000	4.994.246.103	5.064.531.897
	- Chi hoạt động	1.425.000.000	143.000.000	1.282.000.000	370.498.956	911.501.044
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	256.000.000	-	256.000.000	16.500.000	239.500.000
	- Kinh phí thực hiện chính sách về người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC	17.000.000		17.000.000		17.000.000
	- Kinh phí miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	69.000.000		69.000.000	16.500.000	52.500.000
	- Kinh phí thực hiện Chính sách cho giáo viên theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ	170.000.000		170.000.000		170.000.000
2	Kinh phí từ nguồn thu	686.000.000	-	686.000.000	-	686.000.000